Kính Thỉnh Đức Quan Thế Âm

Đệ tử kính lễ / đức Quan Thế Âm, / Bậc nhìn chúng sinh, / bằng mắt đại bi. / Xin hãy cứu con / và khắp chúng sinh / chìm trong sáu cõi / biển khổ luân hồi.

Xin hãy từ bi / hộ niệm gia trì / cho con thành tựu / chánh pháp vi diệu, / nhất là thành tựu / phát tâm bồ đề. / Nguyện suối cam lồ / đại bi rót xuống / thanh tịnh tất cả /
nhiễm tâm ác nghiệp / đã tích tụ từ / vô lượng đời kiếp.

Xin hãy từ bi / dẫn dắt chúng con / về cõi Tịnh Độ / Phật A Di Đà / Đệ tử kính thỉnh / Phật Vô Lượng Quang / (Phật A Di Đà), / đức Quan Thế Âm / trong mọi đời kiếp / hãy luôn ở lại / làm bậc đạo sư / dẫn dắt chúng con / mau chóng thành tựu / vô thượng bồ đề.

Dịch từ bản tiếng Anh

O Avalokitesvara, who gazes upon all sentient beings with eyes of boundless compassion, to you I prostrate. I pray that you will rescue me and all sentient beings drowning in the six realms, the ocean of samsaric suffering.

I request your blessing to realise the profound Dharma, especially the unsurpassable Bodhicitta. I pray that all our delusions and non virtues accumulated since beginningless time may be purified by the pure nectar of your great compassion.

I beseech you to lead me and all sentient beings to the Pure Land of Amitabha Buddha. I request you, Buddha of Immeasurable Light (Amitabha) and Avalokitesvara, to be our Spiritual Masters in all our lifetimes and guide us to the state of Buddhahood quickly.

Thánh Nữ Khandroma: CHUYỂN NGHỊCH CẢNH ĐẠI DỊCH THÀNH ĐƯỜNG TU

Tác giả: Thánh Nữ Khadro Namsel Dorje Rinpoche
Hồng Như Thupten Munsel chuyển Việt ngữ

Ogyen Rinpoche – đức Liên Hoa Sanh- xin giúp chúng con!

Vì bởi tướng nghiệp / của khắp chúng sinh / trong thời tối ám, / thế gian ngập tràn / đại dịch truyền nhiễm. / Chúng con nay phải / rơi vào ngục sâu, / không nơi nương náu, / không nguồn hy vọng / lặng lẽ cô đơn, / không chốn chở che / không quân bảo vệ, / tuyệt vọng bật khóc.

Đại dịch đã khiến / đảo lộn đất trời, / con thiết tha gọi / xin Phật ba thời / lắng nghe cho lời / con nói ở đây.

Chúng sinh chấp ngã, / nhưng ngã vốn không, / cho nên bên ngoài / tứ đại xáo trộn: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Vọng tâm chấp vào / hiện hữu thật có, / nhưng làm gì có / hiện hữu thật có, / nên chúng sinh bị / tam độc chiếm ngự: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Bị con rắn đen / khái niệm chấp ngã / điều khiển thao túng, / nên con cứ phải / tranh dành phần thắng, / khiến người phải thua: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Tâm hư vọng kia / chấp ngã, chấp có, / nhìn cảnh toàn hảo / trong cõi luân hồi / lại tưởng là nơi / nương dựa thanh tịnh. / Thình lình dịch đến / thành bãi tha ma / của nghiệp trổ quả, / lạc thú thế gian / thành như đất đá / không chút niềm vui. / Đã đến thời điểm / của tâm đại bi / cùng tâm đại từ. / Nghiệp báo nhân quả / nhất định phải chịu, / duyên khởi là điều / nhất định không sai.

Đối trước ngoại cảnh / khách quan hiển hiện, / chúng sinh tin vào / lạc thú giác quan / sinh tâm luyến chấp./ Nhưng chỉ giống như / là giấc huyễn mộng. / Xin hộ trì cho / con chứng duyên khởi / cùng với tánh không. / Xin hộ trì cho / con chứng tánh không / cùng với duyên khởi.

Sau khi chứng biết / duyên khởi kia vốn / không có tự tánh, / xin hãy hộ trì / cho con thấy được / chân tánh của tâm.

Vọng tâm chấp ngã, / dù ngã không có, / lại để vọng tâm / thao túng chính mình / nên vướng trọng bệnh / ích kỷ kinh niên: / bảo vệ người thân, / hủy diệt kẻ thù, / khiến cho khổ đau / triền miên dậy sóng / làm tiêu tan hết / đời này kiếp sau. / Không nhìn ra được / chúng sinh là mẹ / ơn lớn nhường nào, / nên con biến thành / một kẻ vong ơn: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Sau khi bước vào / chánh pháp thanh tịnh / cỗ xe kim cang, / con làm hư vỡ / mật thệ kim cang / thọ từ quán đảnh: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Đức Kim Cang Trì / từ cõi Pháp thân / vắng niệm phân biệt, / Ngài là kho báu / chu toàn tất cả / nguyện ước, nhu cầu. / Đức Kim Cang Trì, / là đóa sen trắng / tánh không – từ bi, / là đấng phổ chủ / của mọi bộ Phật, / quét sạch ba thời, / là chốn chở che / duy nhất của con / làm cho tan hết / vô minh tăm tối. / Ngài vốn là Phật / nhưng con lại thấy / Ngài là người phàm: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

[Ghi chú, tác giả giải thích đoạn này nói về đức Đalai Lama]

Dù được dạy rằng / nhân quả không sai, / con vẫn giống như / là kẻ đóng tuồng, / đeo lớp mặt nạ / tu theo chánh pháp, / nhưng lại sống bằng / phương tiện bất lương: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Ngoài Tam bảo ra / không hề có chốn / quy y nào khác, / vậy mà con vẫn / dựa theo giáo pháp / không phải Phật dạy: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Mặc dù chánh pháp / có nhiều cỗ xe, / vậy mà con vẫn / để mình chạy theo / tri kiến sai lầm / của tâm lý học: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Ung dung sung mãn / là điều khó gặp, / tràn đầy ý nghĩa, / vậy mà vẫn tăng / những việc vô ích.

Vốn có trí tuệ / của tâm bản lai, / nhưng lại không thấy / rằng tâm mình đây / chính là Pháp thân: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Từ nơi bản thể / hình thành tướng hiện, / vì không hiểu được / nên con lầm tưởng / Pháp thân, Báo thân / mới được khởi sinh: / con xin phát lộ / sám hối tội này.

Tóm lại, nương nhờ / Ân sư từ bi / con thấy ra rằng / tướng hiện chúng sinh / trong cõi sinh tử / vốn không hề có / hiện hữu chắc thật, / luôn là tự do, / tự giải thoát và / trực tiếp tự do.

Đức Kim Cang Trì / hiện thân tam căn, / là nơi quy y, / là nguồn hy vọng, / ban cho mọi điều / chúng con ước mong. / Thị hiện tam thân / huyễn ảo nhiệm mầu, / bi-trí quý giá, / con khẩn xin Ngài / xóa tan tật dịch, / nạn đói, chiến tranh.

[Ghi chú, tác giả giải thích đoạn này nói về đức Đalai Lama]

Bao nhiêu ác nghiệp / con cùng chúng sinh / vì bởi vô minh / động thân miệng ý / mà phát sinh ra, / nay xin phát lộ / không chút che dấu / tội lỗi đã làm. / Sự sám hối này, / và người sám hối, / đối tượng sám hối / đều không thật có, / nên con sám hối / bằng sự huyễn ảo / ở trong cảnh giới / của không tự tánh.

Này người bạn đạo / thân gần với tôi, / này người quen biết, / xin hãy tận lực / quán chiếu thân người / ung dung sung mãn / là điều khó đạt; / xin hãy tận lực / quán chiếu vô thường; / xin hãy tận lực / quán chiếu nhân quả / không hề sai chạy; / xin hãy tận lực / quán chiếu luân hồi / thật đáng chán ngán; / xin hãy tận lực / quán chiếu giải thoát / thật đáng mong cầu; / xin hãy tận lực / quán chiếu trách nhiệm / của bản thân mình / đối với thế gian. / Từ bi, vị tha / và tâm bồ đề, / là tài sản quý, / sẽ không bao giờ / khiến ta thất vọng.

Và đặc biệt là / xin hãy tận lực / tu pháp mật chú / cỗ xe kim cang, / gặp là giải thoát. / Xin hãy tận lực / tu pháp tinh túy / tánh không – đại bi / vốn là chân tánh / bản lai, viên mãn.

Xin hãy tự tin / rằng chánh pháp này / chỉ để hàng phục / tâm của chính mình / và làm lợi ích / cho khắp chúng sinh. / Hãy ngừng lo lắng! / Nương vào những bậc / bổn tôn quyền năng thì mọi khổ đau / sẽ thành trợ duyên / cho nguồn hạnh phúc. / Quy y Tam Bảo / chốn không hư ngụy, / dù xả thân mạng / cũng đừng phân lìa.

Tín tâm, từ bi / chính là nền tảng / đạt mọi mong cầu, / đừng nên hoảng sợ. / Cứ hãy khẩn

cầu / từ tận đáy lòng, / liên tục cầu xin / Ân sư, bổn tôn / ban lực gia trì.

Quả báo nếu vẫn / còn phương cứu chữa / chẳng lý do gì / phải tiếc phải lo. / Còn nếu thật sự / vô phương cứu chữa / thì lo hay tiếc / cũng chẳng ích gì.

Tụng chú Mani, Benza, Tarê [xem ghi chú phía dưới], / chân thành cầu khẩn / nhất định sẽ thoát / được mọi chướng ngại.

Nguyện mọi sự cát tường / nhờ Ân sư, Tam Bảo;
Nguyện mọi sự cát tường / nhờ cảnh giới chân thật / siêu việt mọi có không;
Nguyện mọi sự cát tường, / cho chúng sinh mẹ hiền / được an vui hạnh phúc;
Nguyện mọi sự cát tường, / cho con được diện kiến / đấng Chân Sư từ hòa;
Nguyện mọi sự cát tường / cho tứ hạnh giác ngộ / được viên thành tự nhiên;
Nguyện mọi sự cát tường / cho thắng đạo giải thoát / con được thấy và nghe ;
Nguyện mọi sự cát tường / cho tự nhiên đắc quả / tam thân Phật nhiệm mầu / viên thành không dụng công;
Nguyện mọi sự cát tường / cho toàn là thịnh vượng.

Chú Mani (Quan Thế Âm): OM MANI PADME HUM
Chú Benza (Liên Hoa Sanh): OM AH HUM BENZA GURU PEMA SIDDHI HUM
Chú Tare (Tara): OM TARE TUTTARE TURE SOHA

Lời Cuối Sách:

Ngay lúc này đây, vì nạn đại dịch khuẩn covid-19 lan tràn toàn thế giới, loài người phải chịu nỗi sợ hãi mất mạng, khổ đau cảnh mất mát, ví dụ như mất mát vật chất, tiền tài. Vì vậy, như người trong cùng một nhà, tất cả mọi người trên thế giới đều đang phải cùng nhau trải qua khổ nạn lớn. Có người hỏi tôi [lời đức Khadro Namsel Dorje] nên làm gì để mau chóng chấm dứt đại dịch này. Tôi khuyên hãy nên hành trì pháp Đạo Sư Du Già của đấng Đại Thánh Giả Tay Cầm Hoa Sen (đức Quan Thế Âm – Chenrezig) bất nhị với đấng hiện thân của Đại Bi của tất cả chư Thế tôn, hóa thân của tánh không và đại bi hợp nhất bất nhị, đấng quét khổ ba thời (đức Đalai Lama).

Mọi người hãy nên đọc tụng Lục Tự Chú (chú Mani) và minh chú hồng danh của Đại Đạo Sư (đức Liên Hoa Sanh) [xem ghi chú]

Đặc biệt để mau chóng quét nạn dịch, tôi nghĩ nếu Tây tạng và y học allopathic phối hợp lại với nhau để tìm thuốc chữa hay thuốc ngừa, sẽ lợi ích rất lớn. Bản thân tôi là Phật tử, tôi luôn hướng tâm về thiết tha cầu thỉnh Tam Bảo, là chốn không hư ngụy, đồng thời tận lực hành trì tứ hạnh phối hợp với nguyện cầu.

Sau khi nhận lời cầu thỉnh chân thành của nhiều bằng hữu trên toàn thế giới, tôi viết bài viết này vào ngày 30 tháng 3 năm 2020.

Khadro Namsel Dorje

Thangtong Gyalpo: BA BÀI NGUYỆN TIÊU TAM TAI

Tác giả: Đại Thành Tựu Giả Thangtong Gyalpo và Jampal Khyentse Wangpo
Việt ngữ: Hồng Như Thupten Munsel
Hạ Tải PDF: <Tiếng Việt>

Ghi chú cách tụng:
Đọc bài *Nghi Thức Trừ Bệnh Tiêu Tai* đã đủ ba phần trong một bài. Gồm nhiều thứ tiếng để tiện khi hành trì chung. Vừa đọc vừa nhìn hình đức Thangtong Gyalpo
Nếu đọc riêng lẻ, thì theo thứ tự sau đây:
1. *Quy Y* : 3, 7 hay 21 lần hay tùy ý
2. Niệm Lục Tự Chú OM MANI PADME HUM: 108 lần hay nhiều hơn
3. Tùy ý chọn đọc một, hai, hay cả ba Lời Nguyện của đức Thangtong Gyalpo. Vừa đọc vừa nhìn hình đức Thangtong Gyalpo
– Nếu muốn, kết thúc bằng bài *Khẩn Cầu đức Thangtong Gyalpo*, nếu không cứ tùy ý hồi hướng.

MỤC LỤC
- Lời Nguyện Quy Y
- Lời Nguyện Trừ Bệnh Tiêu Tai
- Lời Nguyện Tiêu Nạn Đói
- Lời Nguyện Tiêu Hiểm Họa Vũ Khí
- Khẩn Cầu Đức Thangtong Gyalpo

NGHI THỨC TRỪ BỆNH TIÊU TAI [བོད་ཡིག། PHONETIC-ENGLISH-Francais-VIỆT-中文]

LỜI NGUYỆN QUY Y

Mật thệ Quy Y trong, ngoài và kín mật của đại thành tựu giả Thangtong Gyalpo.

Chúng sinh mẹ hiền / nhiều như trời rộng,
Quy y Thượng sư, là Phật tôn quí,
Quy y Tam bảo / Phật, Pháp, và Tăng,
Quy y thượng sư / bổn tôn, không hành,
Quy y tự tâm / pháp thân sáng-không

Lời nguyện này chan chứa lực gia trì của đức Quan Thế Âm, người đã truyền cho Pháp Vương Ka Nga pa, căn dặn hãy truyền lại cho Tỷ kheo Tsöndru Zangpo Thangtong Gyalpo, nói rằng nếu dạy lại cho người trong cõi thế thì sẽ giúp phá tan tật bệnh, tà ám, chướng ngại liền ngay tức khắc, và cũng sẽ hộ trì cho họ không phải rơi ác đạo. Thiện tai!

Hồng Như Thupten Munsel chuyển Việt ngữ 01, 2020 từ bản Tạng ngữ chép từ https://www.lotsawahouse.org/bo/tibetan-masters/thangtong-gyalpo/outer-inner-secret-refuge-thangtong-gyalpo, tham khảo các bản dịch Anh ngữ và Pháp ngữ cùng nơi, và bản Hoa ngữ của đức Karmapa <tại đây> ,

Trở về mục lục

TỤNG CHÚ

ཨོཾ། །ཙྷེ་མ་ཏི་པདྨེ་ཧཱུཾ། །

OM MANI PADME HUM
嗡嘛呢叭美吽
(108x or more / 108x ou plus
108 hay nhiều hơn, / 一百零八遍)

Trở về mục lục

LỜI NGUYỆN TRỪ BỆNH TIÊU TAI

Tiếng Lời Kim Cang Tịnh Sạch Nỗi Sợ Tật Dịch Truyền Nhiễm Ở Sakya của Đại Thành Tựu Giả Thangtong Gyalpo

Bệnh từ nghiệp cũ / và duyên trước mắt,
Tà ám, ác bệnh, / khổ nạn tứ đại,
Khiến tâm chúng sinh / không còn an lạc,
Nguyện không xuất hiện / trên cõi thế gian.

Như bị đồ tể / lôi vào lò thịt,
Chỉ trong phút giây / hồn lìa khỏi xác,
Hết thảy khổ bệnh / đe dọa mạng sống,
Nguyện không xuất hiện / trên cõi thế gian.

Bệnh dữ cấp tính, / mãn tính, truyền nhiễm,
Đáng sợ đến nỗi / chỉ thoáng nghe tên
Đã như rơi vào / miệng của thần chết,
Nguyện không bao giờ / não hại chúng sinh.

Quỷ mị hại người / tám mươi ngàn loại,
Ba trăm sáu chục / loại quỷ thình lình,
Bốn trăm hai bốn / tật bệnh các thứ,
Nguyện không phương hại / các loài chúng sinh.

Bao khổ vì loạn / đất nước lửa gió,
Làm cho thân tâm / mất hết niềm vui,
Nguyện tịnh yên hết, / sáng tươi khỏe mạnh,
Sống lâu, không bệnh, / thoải mái an vui.

Nương lực từ bi / Thượng sư Tam bảo;
Nương đại dũng lực / không hành, hộ pháp;
Nương lực chân thật / nghiệp quả không sai;
Nguyện lời nguyện này / tức thì thành tựu.

Khi xưa có lần Đại Tu Viện của dòng Sakya Cát Tường gặp nạn dịch truyền nhiễm lan từ người này sang người khác. Chư pháp sĩ cố gắng nhiều cách, lễ tịnh thế thân, thuốc, chú, hộ mạng vân vân, đều không ích lợi gì, tu viện có nguy cơ biến thành chốn không người. Vào lúc ấy, bậc đại thành tựu giả Thangtong Gyalpo tụng bài pháp quy y bắt đầu với câu, "Hết thảy chúng sinh, mẹ hiền nhiều đời, nhiều như trời rộng," tụng một số chú Mani. Khi câu cuối "nguyện lời nguyện này tức thì thành tựu" được thốt lên, bệnh truyền nhiễm tức thì chấm dứt. Vì vậy mà lời nguyện này nổi danh là tiếng lời kim cang tỏa rạng mây gia trì, với tên gọi "Lời Nguyện Cứu Sakya Thoát Bệnh Dịch."

Hồng như chuyển Việt ngữ 01, 2020 từ bản Tạng ngữ
https://www.lotsawahouse.org/bo/tibetan-masters/thangtong-gyalpo/prayer-pacifying-fear-illness, tham khảo

với bản Anh ngữ cùng nơi.
02.02.2020: Nhuận văn sau khi tham khảo với bản tiếng Hoa của Đại Bảo Pháp Vương Karmapa XVII.

Trở về mục lục

LỜI NGUYỆN TIÊU NẠN ĐÓI

Lời nguyện nổi danh là "Tiếng Lời Kim Cang Tỏa Rạng Mây Cam Lồ Gia Trì, do đại thành tựu giả Thangtong Gyalpo thỉnh nguyện trước tôn tượng Jowo Rinpoche ở Lhasa

Vì quyết độ thoát / chúng sinh vô biên
Nên Phật phát tâm / vô thượng bồ đề
Và rồi viên thành / hai bồ công đức: / đức Phật từ bi,
Xin thương cho người / không nơi nương dựa / trong thời tối ám
Gặp cảnh khốn cùng / đói khát, khổ đau.

Để chở che cho / chúng sinh nguy khốn
Nguyện cho ngọc báu, / thức ăn, tài sản, / vụ mùa, giường chiếu,
Hết thảy mọi điều / thỏa dạ ước mong,
Rơi như mưa sa / trên cõi Diêm phù / và nơi xứ Tuyết.

Gió, lửa trái thời / mưa, nước bất tường,
Hiểm nạn đến từ / đất nước lửa gió, / nguyện đều tịnh yên,
Nguyện cho lương thực / cỏ cây, vụ mùa…
Xum xuê tươi tốt / như thời hoàng kim.

Vận dụng sức mạnh / của lòng từ bi,
Đọc lên lời nguyện / lớn rộng như vầy,
Nguyện cho tật bệnh, / vũ khí, nạn đói, / trong thời dữ dội / đều được thanh tịnh,
Sống lâu, không bệnh / thoải mái an vui.

Nương lòng từ bi / của Phật, bồ tát,

Nương lực sự thật / nghiệp quả không sai,
Nguyện cho giáo pháp / của đức Thế tôn / lan xa hưng thịnh,
Nguyện khắp chúng sinh / mau chóng đạt quả / vô thượng bồ đề.

Đây là Lời nguyện mà đại thành tựu giả Thangtong Gyalpo đã thốt lên trước mặt [Tôn tượng] Jowo Rinpoche ở Lhasa, khi vùng Kham Tây tạng gặp nạn đói lớn. Năng lực của lời nguyện này khiến người dân Tây tạng thoát cảnh đói khát nhờ đức Quan Thế Âm từ trên trời không mưa xuống trận mưa lương thực.

Hồng như chuyển Việt ngữ 01, 2020 từ bản Tạng ngữ https://www.lotsawahouse.org/bo/tibetan-masters/thangtong-gyalpo/prayer-pacifying-famine, tham khảo với bản Anh ngữ cùng nơi.

Trở về mục lục

Lời Nguyện Hòa Bình [Prayer For Peace]

Chân Ngữ Hàng Phục Hiểm Họa Vũ Khí

OM MANI PADME HUM

Đức Thế Tôn Đại Từ (Di Lạc)
Đức Siêu Việt Nhiệm Mầu Mắt Đại Bi (Quan Thế Âm)
Đức Oai Nộ Tôn Thắng Quan Âm Mã Đầu (Hayagriva),
Đức Chánh biến tri Ta-ra thuần tịnh
Hồng danh chư vị vừa thoáng qua tai là tiêu tan hiểm nạn.
Xin chốn chở che hãy từ bi lắng nghe cho lời nguyện chân thành này.

Sống trong thời kỳ / tranh chấp, ngũ trược,
Biển lớn ác nghiệp / ganh ghen bùng nổ,
Khiến cho chúng sinh / phải chịu dày vò / cùng cực khốn khổ / vì nạn chiến tranh,
Nguyện cho sức mạnh / trí tuệ, từ bi, / làm cho khô cạn / trọn biển khổ này.

Nguyện xin thác lũ / cam lộ đại từ
Tưới mát chúng sinh / đang cháy bỏng trong / biển lửa oán thù;

Nguyện xin chư vị / hộ niệm giữ gìn, / cho con người biết / quay lại nhìn nhau,
Thấy ai cũng là / cha mẹ nhiều đời / nhờ đó tăng nguồn / cát tường, an lạc.

Nguyện cho đủ loại / tà ma ác hiểm
Thường lẻn vào tâm / khiến tâm biến thành
Loài A-tu-la, / từ nay về sau
Không còn quấy nhiễu / ở nơi chốn này / (hay đất nước này / hay thế giới này).

Nguyện cả cho người / chết vì chiến tranh
Từ đó bỏ hết / ác nghiệp, nhân quả,
Sau khi vãng sinh / vào cõi cực lạc
Dẫn dắt người khác / cùng về nơi ấy.

Xin hãy gia trì / cho chúng sinh trong / luân hồi sinh tử
Sống lâu, không bệnh / hàng phục tất cả / tranh chấp, xung đột,
Vui mười thiện nghiệp, / mưa thuận gió hòa, / vụ mùa tươi tốt.
Tất cả mọi loài, / ở khắp mọi nơi / thịnh vượng, cát tường.

Nương chân cảnh giới, / tự tánh thanh tịnh;
Nương chân pháp tánh, / nhân quả không sai;
Nương tâm đại bi / của đấng Thượng Sư, / Tâm-Ấn Bổn-Tôn, / và của Tam bảo,
Nguyện cho lời nguyện / lớn rộng sáng trong / này thành sự thật .

Ghi chú của Lama Zopa

Xưa kia ở xứ Kham bên Tây tạng có xảy ra một trận chiến kéo dài không dứt, không ai đủ sức khôi phục nền hòa bình. Lúc đó có vị đại hành giả Thangtong Gyalpo đến vùng đất Kham, phát tâm bồ đề, rồi đọc tiếng lời chân thật này và rãi hoa, chỉ vậy là đủ cho mọi tâm lý ác hiểm (ganh ghét oán hận) tự nhiên tan biến, nạn chiến tranh chấm dứt, vụ mùa tốt tươi, đất nước cát tường, thái bình an lạc. Lời nguyện này là tiếng lời kim cang mầu nhiệm.

Đây là một trong ba lời nguyện của đại hành giả mật thừa Thangtong Gyalpo. Hai lời nguyện kia là lời nguyện tiêu đói và tiêu tật dịch.

Đức Chobgye Trichen Rinpoche, là đạo sư của đức Đalai Lama (đức Đalai Lama thọ pháp Sakya Lam Dre và nhiều pháp quán đảnh bao gồm pháp quán đảnh Dorje Phurba với vị đạo sư này), và cũng là một trong những vị đạo sư chính của đức Sakya Trizin, ngài có lần được chính phủ Nepal mời sang Nepal. Khi đến Nepal, ngài suy xét kỹ lưỡng xem điều gì sẽ mang lợi ích lớn lao đến cho người dân Nepal, và kết luận rằng nên tụng ba lời nguyện của đức Thangtong Gyalpo, và ngài quyết định ban khẩu truyền ba lời nguyện này. Nhờ đó tôi mới được biết tới ba lời nguyện này. Tôi đã nhận khẩu truyền từ đức Chobgye Trichen Rinpoche.
Với công đức có được nhờ dịch lời nguyện này, nguyện bất cứ nơi nào có lời nguyện này (bất kể ở quốc gia nào), và cũng xin nguyện nhờ đọc tụng lời nguyện này, sẽ khiến cho trái tim con người đầy ắp tình thương yêu, tâm bồ đề, mang toàn ý muốn tạo lợi ích cho người, không còn muốn gây hại. Nguyện mặt trời hòa bình hạnh phúc tỏa rạng, nguyện mọi cuộc chiến đang xảy ra lập tức chấm dứt. Nguyện thế giới này hài hòa thái bình, nguyện chiến tranh bạo động sẽ không còn xảy ra.

Xuất Xứ:

Bản tiếng Anh được đạo sư Lama Zopa Rinpoche với lòng từ tuyệt bậc dịch tại Kachoe Dechen Ling, Aptos, California, USA, vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, là ngày hai tòa Trung Tâm Thương Mại Quốc Tế ở Nữu Ước và tòa Pentagon ở Hoa Thịnh Đốn bị tấn công, khiến nhiều người thương vong. Bản Anh ngữ này là bản đã được hiệu đính với sự giúp đỡ của Ven Sarah Tenzin Yiwong.

Đọc bản Anh ngữ:
https://fpmt.org/lama-zopa-rinpoche-news-and-advice/advice-from-lama-zopa-rinpoche/prayer-for-peace-2/

Hồng Như Thubten Munsel chuyển Việt ngữ từ bản Anh ngữ của Lama Zopa Rinpoche, tháng 10, 2003, hiệu đính tháng 02, 2008. Nhuận văn 01, 2020. Tìm không ra bản Tạng ngữ.

Trở về mục lục

Khẩn Cầu Đức Thangtong Gyalpo

Nam mô Thượng sư

Sắc đen uy nộ, / hàng phục ma lực,
Tự tin chánh kiến, / giữ du già hạnh,
Hóa thân thắng diệu / Orgyen thọ ký:
Thangtong Gyalpo, / chúng con khẩn nguyện.

Là Đại bi tâm / tịch tĩnh tối thánh
Và Uy Nộ Vương / Quan Âm Mã Đầu (Hayagriva)
Hợp nhất bất nhị: / hóa thân thắng diệu,
Chuyển pháp luân vương / chúng con khẩn nguyện.

Tsongdru Zangpo, được Phật thọ ký,
Tu du già hạnh / khắp miền Tây tạng,
Lừng danh dưới tên / Thangtong Gyalpo / [Vua-Cánh-Đồng-Không]
Orgyen thứ hai / chúng con khẩn nguyện.

Thực hiện chỗ dựa / của thân khẩu ý
Như làm cầu treo, / công đức vô bờ,
Đức tướng rực rỡ / mặt trời nguyên khai:
Là đấng Pháp vương / Đại thành tựu giả / chúng con khẩn nguyện.

Nương lực thỉnh cầu / thiết tha như vậy,
Nguyện cho chúng con / bất cứ ở đâu
Cũng đều tịnh sạch / tật bệnh, tà ám / nghèo khốn, chấp tranh,
Chánh Pháp, cát tường / đều luôn tăng trưởng.

Đáp lời thỉnh nguyện của Sangye Nyentrul Rinpoche đời thứ 8, để thêm chút ít vào tiếng lời kim cang của bậc giác giả quá khứ, tôi, Jamyang Khyentse Wangpo, đã viết bài kệ này. Nguyện thiện đức tăng trưởng.

Hồng như chuyển Việt ngữ 01, 2020 từ bản Tạng ngữ
https://www.lotsawahouse.org/bo/tibetan-masters/jamyang-khyentse-wangpo/prayer-to-thangtong-gyalpo, tham khảo với bản Anh ngữ cùng nơi.

Trở về mục lục

<PDF Multilanguage > <PDF tiếng Việt >

(1385–1464) Tiếng Lời Kim Cang của Đại Thành Tựu Giả Thangtong Gyalpo (1385-1464)
The Vajra Speech of the Mahasiddha Thang Tong Gyälpo
ཨཱཿ །གྲུབ་པོན་ཐང་སྟོང་རྒྱལ་པོའི་རྡོ་རྗེའི་གསུང་ནས་ཀྱི་འཛིགས་པ་ཞི་བའི་གསོལ་འདེབས་མ་སྐྱེ་ནད་གྲོལ་མ་ནི།

The Prayer Liberating Sakya from Disease
La Prière Libérant les Sakyas de la Maladie
LỜI NGUYỆN TRỪ BỆNH TIÊU TAI CỨU SAKYA THOÁT DỊCH TRUYỀN NHIỄM
萨迦愈病・大成就者唐东杰波之金刚语・祛病消灾愿文・中文译者 第十七世大宝法王噶玛巴

Quy Y – Taking Refuge – Prendre Refuge虛空皈依文》

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་

MA NAM KHA DANG NYAM PÉ SEM CHEN TAM CHÉ
All sentient beings, equal to space,
Tous les êtres, dont le nombre est aussi vaste que l’espace,
Khắp mẹ chúng sinh / nhiều như trời rộng
等虛空一切如母有情

བླ་མ་སངས་རྒྱས་རིན་པོ་ཆེ་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆི་བོ། །

LA MA SANGYE RINPOCHE LA KYAB SU CHI O
Go for refuge to the precious guru-buddha.
Prennent refuge dans le précieux Maître Bouddha.
Quy y Thượng sư, là Phật tôn quí
皈依佛宝上师

སངས་རྒྱས་ཆོས་དང་དགེ་འདུན་རྣམས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆི་བོ། །

SANGYE CHÖ DANG GEN DÜN NAM LA KYAB SU CHI O
We go for refuge to the Buddha, the Dharma, and the Sangha.
Nous prenons refuge dans le Bouddha, le Dharma et la Sangha.
Quy y Tam bảo, / Phật, Pháp, và Tăng,
皈依佛法僧三宝众

བླ་མ་ཡི་དམ་མཁའ་འགྲོ་བཀྲི་ཚོགས་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆི་བོ། །

LA MA YI DAM KHAN DRÖ TSOK LA KYAB SU CHI O
We go for refuge to the assembly of gurus, meditational deities, and dakinis.
Nous prenons refuge dans l’assemblée des maîtres spirituels,
des déités de méditation et des dakinis.
Quy y đạo sư, bổn tôn, không hành
皈依上师本尊空行众

རང་སེམས་སྟོང་གསལ་ཆོས་ཀྱི་སྐུ་ལ་སྐྱབས་སུ་མཆི་བོ། །

RANG SEM TONG SAL CHÖ KYI KU LA KYAB SU CHI O
We go for refuge to the empty clarity of our own minds, the dharmakaya
Nous prenons refuge dans la clarté vide de notre propre esprit, le dharmakaya.
Quy y tự tâm, / pháp thân sáng-không

皈依自心明空之法身
(as many times as you are able)
(ou autant de fois que vous pouvez)
(3, 7 hay 21 lần hay nhiều ít tùy ý)
(三、七或二十一遍)

ཨོཾ། །མཎི་པདྨེ་ཧཱུྃ། །

OM MANI PADME HUM
嗡嘛呢叭美吽
(108x or more / 108x ou plus / 108 hay nhiều hơn, / 一百零八遍)

Nguyện Văn – Main Prayers – La Prière -愿文》

ལས་དང་གློ་བུར་ཁྱེན་ལས་གྱུར་པ་ཡི། །

LÉ DANG LO BUR KYEN LÉ GYUR PA YI
May all the diseases that sadden the minds of sentient beings
Puissent toutes les maladies qui affligent l'esprit des êtres
Mọi bệnh từ nghiệp / và duyên trước mắt,
今缘昔业生起之

གདོན་དང་ནད་དང་འབྱུང་པོའི་ཚེ་བ་སོགས། །

DÖN DANG NÉ DANG JUNG PÖ TSE WA SOK
that result from karma and temporary conditions,
et résultent du karma et des conditions temporaires,
tà ám, ác bệnh / khổ nạn tứ đại,
鬼魅部多病扰之

སེམས་ཅན་ཡིད་མི་བདེ་བའི་ནད་རྣམས་ཀུན། །

SEM CHEN YI MI DE WÉ NÉ NAM KÜN
such as the harms of spirits, illnesses, and the elements,
telles que les malfaisances des esprits, les maladies et les éléments,
Khiến tâm chúng sinh / không còn an lạc
一切惶惶众生疾

འཇིག་རྟེན་གསུམ་སུ་འབྱུང་བར་མ་གྱུར་ཅིག། །

JIK TEN KHAM SU JUNG WAR MA GYUR CHIK
not occur in the realms of the world.
ne plus survenir dans les royaumes du monde,
Nguyện không xuất hiện / trên cõi thế gian.
祈愿不复现于世

ཇི་ལྟར་གཤེད་མས་འཕྲིད་པའི་གསད་བྱ་བཞིན། །

JI TAR SHE MÉ TRI PÉ SE JA SHYIN
May whatever sufferings there are from life-threatening diseases
Puissent toutes les souffrances provenant des maladies menaçant la vie qui,
Như bị đồ tể / lôi vào lò thịt
如刽子手押死囚

སྐད་ཅིག་གཅིག་ལ་ལུས་སེམས་འབྲལ་བྱེད་པའི། །

KE CHIK CHIK LA LÜ SEM DRAL JEPÉ
that, like a butcher leading a being to be slaughtered,
tout comme le boucher menant un animal à l'abattoir,
Chỉ trong phút giây / hồn lìa khỏi xác

一刹那身心异留
སྐོད་འཁོར་ནད་ཀྱི་སྡུག་བསྔལ་ཇི་སྙེད་པ། །
SOK TROK NÉ KYI DUK NGAL JI NYÉ PA
separate the body from the mind in a mere instant,
sépare le corps de l’esprit en un seul instant,
Hết thảy khổ bệnh / đe dọa mạng sống
数数索命病痛已
འཇིག་རྟེན་ཁམས་སུ་འབྱུང་བར་མ་གྱུར་ཅིག། །
JIK TEN KHAM SU JUNG WAR MA GYUR CHIK
not occur in the realms of the world.
ne plus survenir dans les royaumes du monde.
Nguyện không xuất hiện / trên cõi thế gian.
祈愿不复现于世。

འཚི་བདག་གསོན་རྗེ་ཁ་ནང་ཚུད་པ་ལྟར། །
CHI DAK SHIN JÉ KHA NANG TSÜ PA TAR
May all embodied beings be unharmed by acute, chronic, and
Puissent tous les être incarnés ne plus être touchés
Bệnh dữ cấp tính, / mãn tính, truyền nhiễm,
如入阎罗口之境
ནད་ཀྱི་མིང་ཙམ་བོས་པས་སྒྲག་བྱེད་པའི། །
NÉ KYI MING TSAM TÖ PÉ TRAK JE PÉ
other infectious diseases, the mere sound of whose names
par les maladies aiguës, chroniques et infectieuses
Đáng sợ đến nỗi / chỉ thoáng nghe tên
种种闻名丧胆病
ཉིན་གཅིག་པ་དང་རྟག་པའི་རིམ་སོགས་ཀྱིས། །
NYIN CHIK PA DANG TAK PÉ RIM SOK KYI
terrifies beings, as though they had been placed inside the
dont le nom même suffit à terrifier les êtres
Đã như rơi vào / miệng của thần chết,
一日瘟或常热瘟
ལུས་ཅན་ཀུན་ལ་གནོད་པར་མ་གྱུར་གཅིག། །
LÜ CHEN KÜN LA NÖ PAR MA GYUR CHIK
mouth of Yama, the Lord of Death.
comme si on les plaçait dans la bouche de Yama, le Seigneur de la Mort.
Nguyện không bao giờ / não hại chúng sinh.
莫要伤害众有情。

གནོད་པའི་བགེགས་རིགས་སྟོང་ཕྲག་བརྒྱད་ནས། །
NÖ PÉ GEK RIK TONG TRAK GYE CHU DANG
May all embodied beings be unharmed
Puissent tous les être incarnés ne plus être affectés
Quỷ mị hại người / tám mươi ngàn loại;
八万害人鬼魅灵,
ཐོ་བུར་ཡེ་འདྲོགས་སུམ་བརྒྱ་དྲུག་བཅུ་ནས། །
LO BUR YÉ DROK SUM GYA DRUK CHU DANG
by the 80,000 classes of harmful interferers,
par les quatre vingt mille types de facteurs d’obstacles,

Ba trăm sáu chục / loại quỷ thình lình;
三百六阴卓鬼冥,
བཞི་བརྒྱ་རྩ་བཞི་དེ་ནས་ལས་སོགས་པ་ཡིས། །

SHYI GYA TSA SHYI NÉ LA SOK PA YI
the 360 evil spirits that harm suddenly,
par les trois-cent soixante esprits maléfiques qui nuisent soudainement,
Bốn trăm hai bốn / tật bệnh các thứ
四百四十等等病,
ལུས་ཅན་ཀུན་ལ་འཚོ་བར་མ་གྱུར་ཅིག། །

LÜ CHEN KÜN LA TSE WAR MA GYUR CHIK
the 424 diseases, and so forth.
par les quatre-cent vingt-quatre maladies.
Nguyện không phương hại / các loài chúng sinh
莫要伤害众有情。

ལུས་སེམས་བདེ་བ་མ་ལུས་འཕྲོག་བྱེད་པའི། །

LÜ SEM DE WA MA LÜ TROK JE PÉ
May whatever sufferings there are due to disturbances of the
Puissent toutes les souffrances provenant du dérèglement des quatre éléments,
Bao khổ vì loạn / đất nước lửa gió
各各令身心不舒,
འབྱུང་བཞི་འཁྲུགས་པའི་སྡུག་བསྔལ་ཇི་སྙེད་པ། །

JUNG SHYI TRUK PÉ DUK NGAL JI NYÉ PA
four elements, depriving the body and mind of every pleasure,
privant le corps et l’esprit de tout plaisir, se pacifier totalement et
Làm cho thân tâm / mất hết niềm vui
四大不调诸苦除,
མ་ལུས་ཞི་ཞིང་མདངས་སྟོབས་ལྡན་པ་དང། །

MA LÜ SHYI SHYING DANG TOB DEN PA DANG
be totally pacified, and may the body and mind have
puissent le corps et l’esprit avoir rayonnement et force,
Nguyện tịnh yên hết, / sáng tươi khỏe mạnh,
身强体魄精气盛,
ཚེ་རིང་ནད་མེད་བདེ་སྐྱིད་ལྡན་པར་མཛོད། །

TSE RING NE MÉ DE KYI DEN PAR SHOK
radiance and power and be endowed with long life, good health, and well-being.
jouir d’une longue vie, d’une bonne santé et de bien-être.
Sống lâu, không bệnh, / thoải mái an vui.
无病长寿享乐福。

ཐུ་མ་དཀོན་མཆོག་གསུམ་གྱི་ཐུགས་རྗེ་དང། །

LA MA KÖN CHOK SUM GYI THUK JÉ DANG
By the compassion of the gurus and the Triple Gem,
Par la compassion des maîtres et des trois Joyaux,
Nương lực từ bi / Thượng sư Tam bảo;
上师三宝大悲力,
མཁའ་འགྲོ་ཆོས་སྐྱོང་སྲུང་མའི་རྒྱས་མཐུ་དང།

KHAN DRO CHÖ KYONG SUNG MÉ NÜ TU DANG
by the power of the dakinis, Dharma protectors, and guardians, and

le Pouvoir des dakinis, des gardiens et protecteurs du Dharma et
Nương đại dũng lực / không hành, hộ pháp;
空行护法大雄力,
ལས་འབྲས་བསྟུ་བ་མེད་པའི་བདེན་སྟོབས་ཀྱིས། །

LÉ DRÉ LU WA ME PÉ DEN TOB KYI
by the strength of the infallibility of karma and its results,
par la force infaillible du karma et de ses résultats,
Nương lực chân thật / nghiệp quả không sai;
因果不虚真实力,
བསྟོ་བ་སྨོན་ལམ་བཏབ་ཚོད་འགྲུབ་པར་ཤོག །

NGO WA MÖN LAM TAB TSÉ DRUB PAR SHOK
may these many dedications and prayers be fulfilled as soon as they are made.
puissent toutes ces dédicaces et prières être exaucées dès qu’elles sont formulées.
Nguyện lời nguyện này / tức thì thành tựu.
回向祈愿尽成就。

ཅེས་པ་འདིའི་གཏན་ས་ཆེན་པོ་དཔལ་ལྡན་སྐྱར་ནད་རིམ་མི་གཅིག་པ་སྣ་ཚོགས་བྱུང་བར། སྒྲགས་བོན་རྣམས་ཀྱིས་མདོས་གཏོར་སྨན་སྒྲགས་སྲུང་བ་སོགས་གང་བསྟུས་ཀྱང་མ་ཕན་པར་གདན་ས་སྟོངས་ལ་ཐུག་པའི་སྐབས། རྗེ་གྲུབ་ཆོན་པོས་མ་ནམ་མཁའ་མའི་སྐྱབས་འགྲོ་གྱིས། མ་ཎི་སྦྱོངས། སྨོན་ལམ་འདི་ཕོན་ཅེས་བཀའ་སྩལ་པ་བཞིན་བཏབ་ཚེ་ནད་ཡམས་ཐམས་ཅད་འཕྲལ་དུ་ཆད་པས་ས་སྐྱ་ནད་གྲོལ་མའི་སྨོན་ལམ་ཞེས་རྗེ་རྗེའི་གསུང་བྱིན་རླབས་ཀྱི་སྦྱིན་ཕྱང་འཕྲོ་བར་གྲགས་སོ།། །།

Whatever the mantric masters tried—thread crosses, tormas, medicines, mantras, protection-amulets, and so forth—had no effect and the monastery was in danger of annihilation. At that time, the Great Lord Mahasiddha [Thangtong Gyalpo] performed the “space refuge,” recited a number of *mani* mantras, and proclaimed this prayer, after which the entire epidemic immediately ceased in dependence upon its performance. Thereby, it became renowned as the *Vajra Speech Radiating Masses of Clouds of Blessing Entitled “The Prayer Liberating Sakya from Disease.”*

[La version française n’est pas disponible]

Khi xưa có lần Đại Tu Viện của dòng Sakya Cát Tường gặp nạn dịch truyền nhiễm. Chư mật sư cố gắng nhiều cách, lễ cúng, thuốc, chú, hộ mạng vân vân, đều không ích lợi gì, tu viện có nguy cơ biến thành chốn không người. Vào lúc ấy, bậc đại thành tựu giả Thangtong Gyalpo tụng bài pháp quy y bắt đầu với câu, “Khắp mẹ chúng sinh, nhiều như trời rộng,” tụng một số chú Mani. Khi câu cuối “nguyện lời nguyện này tức thì thành tựu” được thốt lên, bệnh truyền nhiễm tức thì chấm dứt. Vì vậy mà lời nguyện này nổi danh là tiếng lời kim cang tỏa rạng mây gia trì, với tên gọi “Lời Nguyện Cứu Sakya Thoát Bệnh Dịch.”

古刹吉祥萨迦寺曾现瘟疫数种。为此，密咒师与苯教师做堆坛、朵玛、药、咒及符等法为以对治，然皆无成效，险致全寺无人生还。尔时，大成就者呼吁众人念诵《皈依虚空文》、《六字大明咒》及愿文。众人奉行。随即，瘟疫净除。而后，人们便称此愿文——《萨迦愈病》。并因其加持力非凡而闻名遐迩。

བོད་ཡིག།· གྲུབ་ཐོབ་ཐང་སྟོང་རྒྱལ་པོ། Thangtong Gyalpo (1385-1464)

中文译者: 第十七世大宝法王噶玛巴 Đại Bảo Pháp Vương Karmapa XVII, 01,2020
English: translated and edited by Bhikshu Thubten Tsültrim (George Churinoff)
Français: Lobsang Sonam, 1 Avril 2009
Việt ngữ: Hồng Như Thupten Munsel, tháng 01, 2020

Trở về mục lục

Nguyện Trường Thọ: Lab Kyabgon Rinpoche

Long Life Prayer for Lab Kyabgon Rinpoche –
Tác giả (Author): Đức Dalai Lama XIV –
Ngôn ngữ (Languages): Tạng Âm – Việt – English –
English translation: Noel Maddocks –
Việt ngữ: Hồng Như Thubten Munsel – bản dịch 2007.

1. GE LEK TSEN PEY PEI JE JIK PEY KU
THA YE DUL CHA TSEM ZAY DRUG CHU SUM
DEN NYE SHI JA JEE ZHIN ZIG PEE THK
CHAM DEN TSE PA MAE CHI GE LEK TSUL
Please grant me all virtue and goodness of the Buddha
Who overcame limitless delusions and attained countless qualities
Who magnificent body adorned with the marks and signs of virtue and goodness
Whose sixty qualities of speech satisfies the minds of numberless disciples
Whose mind cognizes everything to be understood regarding the two truths
Xin ban tánh đức / của đấng Phật Đà: / là bậc đã diệt / vô lượng vọng tâm; / và đã thành tựu / vô lượng thiện đức; / sắc thân mang đủ / tướng hảo chánh phụ; / diệu âm viên mãn / sáu mươi đặc tính, / thỏa thuê tâm trí / vô số đệ tử; / và tâm thấu rõ / về hai chân lý.

2. THUB TEN ZEN LA MEN PEY THU DRUG PA
KHI TSUM YON TEN PAL YON TAM PEY ZAY
GON MAE DRO NANG CHANG DRO LANG PO CHAY
TRI KEE JET SUN LA MA SAB TEN SHUG
Masterful, serene, adorned with pure and excellent qualities
Through the power of aspiration to be a holder of the conquerors teachings
O Lord of Lamas, learned Teacher of protectorless beings on the great path of freedom,
Enlightenment; please live long.
Uy nghi, an định, / đầy đủ tánh hạnh / thanh tịnh tuyệt hảo. / Thầy đã từng phát / đại nguyện chấp trì / chánh pháp chư Phật, / Hỡi đấng Pháp Vương / của mọi đạo sư, / bậc thầy thông tuệ / của những đứa con / không chốn chở che / trên con đường tu / giải thoát, niết bàn, / xin Thầy trường thọ.

3. SA KYA SANG GYE DO JUK GYA TSO TEN
CHI SHIN ZIG NEE TSE WOE DANG LA KHEE
NYI DU TEN PAY SU SER NGAK WOE PEE
NYI DEN CHI TRUL CHOG TER SHAB TEN SHOG
Having realized the entire meaning of the ocean of Sutra and Tantra,
the teachings of the Lion of the Shakyas
Expert in the instructions on love and compassion
And the definite meanings; so worthy of praise in
Spreading the teachings in this degenerate age
O supreme emanation being, please live long.
Thầy đã chứng ngộ / toàn bộ biển rộng / hiển tông, mật tông, / giáo pháp của đấng / sư tử họ Thích, / khéo léo thuyết giảng / về lòng từ bi / cùng nghĩa cứu cánh, / làm rạng chánh pháp / trong thời mạt pháp, / Hỡi đấng hóa thân / tối thượng nhiệm mầu, / xin Thầy trường thọ.

4. THU SAM GAM PEE ZO PA THAT CHEN NAE

LUNG TOK TEN PAY GYAN TSEN CHOG DU THAR
DREN LA NYIN DANG SHU, PA YONG DRAL WAE
TEN DROL PAL YEN CHEN PO SHAB TEN SHUG
Having completed all training in learning, comtemplation and meditation
And become for every time and place the lofted victory banner of scriptural and realization teachings
O master utterly free of being crest fallen or discouraged
O wonderfully qualified of beings, please live long
Thầy đã toàn thành / pháp Văn Tư Tu, / ở đâu, lúc nào, / vẫn luôn là ngọn / tràng phang chánh pháp / bao gồm đầy đủ / thuyết giảng, thành tựu, / hỡi đấng đạo sư / không còn thoái chuyển, / không hề nản chí, / tánh đức nhiệm mầu, / xin Thầy trường thọ.

5. CHOG SUM CHI TONG WANG CHEN TLAK PEY LHA
KA DUK SUNG MA CHI PEY DEN CHENG DANG
DA CHAK MOO PEY SO WAR TAK PEY THUL
MEN PEY DE ZUNG YE ZHIM DRUG PA SHOG
Through the blessings of the truth of the Three Jewels in general
And especially through the peerless powerful deity [Heyagriva]
Together with all protectors charged with supporting the Buddhas Word
And through our own faith and the power of our requests
May we accomplish whatever we wish for, the positive fruits of our aspiration.
Nay nguyện nương vào / năng lực chân lý / ở nơi Tam Bảo;
năng lực vô song / nơi đấng Bổn Tôn [Hayagriva] / cùng chư Hộ Pháp;
năng lực tín tâm, / năng lực thỉnh nguyện / nguyện mọi lời nguyện / đều được như ý / đều thành thiện quả.

Hồi Hướng Shantideva

Dedication Prayers, Lama Zopa Rinpoche extracts from Shantideva's Bodhisatva Way of Life [Vietnamese Only] –
Lời hồi hướng do Lama Zopa Rinpoche trích từ Nhập Bồ Đề Hạnh Luận của ngài Shantideva (Tịch Thiên).

Với công đức này / nguyện cho chúng sinh /
Ở khắp mọi nơi / đang chịu khổ đau / tinh thần thể xác /
Tìm được đầy tràn / niềm vui hạnh phúc / lớn rộng như biển.

Nguyện khắp chúng sinh / không có một ai /
Phải chịu nạn khổ, / tạo tác ác nghiệp, /
Gặp cảnh tật bịnh, / khổ vì sợ hãi, /

Khổ vì bị người / sỉ nhục khinh khi.

Nguyện cho người mù / thấy được hình sắc, /
Nguyện cho người điếc / nghe được âm thanh, /
Nguyện cho những ai / mỏi mòn kiệt quệ /
được thời ngơi nghỉ.

Nguyện người đang lạnh / tìm được áo quần, /
Nguyện người đang đói / kiếm được miếng ăn, /
Nguyện người đang khát / tìm ra thức uống, /
Cùng nguồn giải khát / thơm ngon tuyệt diệu.

Nguyện cho người nghèo / tìm được tài sản, /
Nguyện người sầu khổ / thấy được niềm vui, /
Nguyện người tuyệt vọng / gặp nguồn hy vọng, /
Vĩnh viễn sống trong / bình an hạnh phúc.

Nguyện mưa đúng thời / vụ mùa xanh tốt, /
Nguyện thuốc chữa lành / mọi cơn bịnh dữ, /
Nguyện mọi lời nguyện / thánh thiện tốt lành /
luôn thành sự thật. /

Nguyện người tật bịnh / thoát được bịnh khổ, /
Nguyện nạn thiên tai / vĩnh viễn không còn. /
Nguyện kẻ khiếp sợ / thoát cơn sợ hãi, /
Nguyện kẻ tù đày / thoát hết cùm gông, /
Nguyện kẻ yếu kém / tìm ra sức mạnh. /
Và xin nguyện cho / tất cả những ai /
Sống trong cõi thế / đều biết quay về /
nâng đỡ lẫn nhau.

Không gian chưa cùng
Chúng sinh chưa tận
Nguyện con còn vẫn
Ở lại chốn này
Quét khổ thế gian

Thỉnh Nguyện Đức Tara: BÀI CA MONG CHỜ ĐẤNG KHÔNG HƯ NGỤY

- Dung bö lu me ma -
Bài Ca Mong Chờ Đấng Không Hư Ngụy –
do ngài Losang Tänpai Gyältsän soạn tác –
hồng như chuyển việt ngữ – bản tháng 8/2015 –
Hạ Tải PDF: << PDF >>

Nam mô Gu ru A-ri-a Ta-rê-ya

Từ tận đáy lòng, / con về đảnh lễ / Phật Mẫu Tara, / tinh túy đại bi. / Mọi nẻo qui y / tôn quí bậc nhất / qui về làm một. / Từ nay đến ngày / con thành chánh quả, / xin hãy vận dụng / tâm đại từ bi, / nắm giữ lấy con, / giúp con giải thoát.

Tam bảo mười phương / chứng giám cho con. / Nào phải đầu môi, / mà tận sâu thẳm / trong tim, trong tủy, / con thiết tha gọi / đêm ngày không ngớt. / Xin đấng đại từ / cho con được thấy / gương mặt từ hòa, / cho con nghe suối / cam lồ diệu âm.

Đạo sư lớn, bé, / lừa gạt chúng con / bằng pháp hư ngụy, / bán buôn lời Phật, / cuồng vọng thuyết pháp, / chẳng hề suy xét / ai xứng ai không, / chỉ biết lo toan / thủ lợi riêng mình, / miệt mài tám mối / bận tâm thế tục. / Đạo sư thời kỳ / giáo pháp suy đồi, / con thật chẳng biết / tin vào nơi đâu, / chỉ có ngài là, / đạo sư của con. / Xin hãy gia trì, / gìn giữ cho con. / Phật mẫu nhiệm mầu, / tinh túy từ bi, / bằng lực đại bi, / xin nghĩ đến con.

Con nguyện qui y / nơi đức Ta-ra. / Cũng giống như ngài, / chư Phật chẳng hề / dối gạt con đâu. / Nhưng vì hiểu rõ / thời kỳ hư hoại, / nên phần lớn đã / nhập diệt Niết bàn. / Chư Phật mặc dù / chan chứa từ bi, / nhưng mà con đây / túc duyên không có. / Con thật chẳng biết / chư tôn nào khác, / chỉ có ngài là / bổn tôn của con. / Xin hãy ban truyền / thành tựu cho con, / Phật mẫu nhiệm mầu, / tinh túy từ bi, / bằng lực đại bi, / xin nghĩ đến con.

Hộ pháp chẳng màng / thi triển thần lực. / Mệt mỏi chán ngán / kẻ gọi đến mình, / chư vị không còn / quan tâm tiếp ứng. / Các hộ thần khác / mặc dù kém trí / nhưng lại tự cao, / ban đầu thân thiện, / rồi sau tác hại. / Con thật chẳng biết / nhờ ai che chở, / chỉ có Ta-ra / che chở cho con. / Thiện hạnh nhiệm mầu, / Phật mẫu thánh trí, / tinh túy từ bi, / bằng lực đại bi, / xin nghĩ đến con.

Tri kiến phàm phu / lầm danh với nghĩa, / phát sinh vọng kiến, / vướng cảnh luân hồi. / Đến khi lìa đời, / chưa chứng được tâm / thì dù trong tay / nắm ngọc như ý, / thử hỏi hạt mè / mang theo được chăng? / Nên con chẳng tin / vào cảnh hư vọng, / chỉ có ngài là / kho tàng chân thật, / xin ban cho con / mọi điều ước mong, / Phật mẫu nhiệm mầu / tinh túy từ bi, / bằng lực đại bi, / xin nghĩ đến con.

Bằng hữu xấu ác, / cho dù một ngày, / cũng chẳng tin được. / Mặt ngoài luôn luôn / ra vẻ thân thiết, / nhưng ở trong tim / thật là trái ngược. / Thích thì làm bạn, / không thích thì lại / trở mặt thành thù. / Nên con chẳng thể / tin thứ bạn này, / chỉ có ngài là / bạn lành của con. / Xin đừng xa con, / Phật mẫu nhiệm mầu, / tinh túy từ bi, / bằng lực đại bi, / xin nghĩ đến con.

Ngài là đạo sư, / bổn tôn, hộ pháp, / là nơi qui y, / thực phẩm, y phục, / tài sản, bạn lành. / Thiện đức ngài là / tất cả của con, / xin hãy giúp con / đạt điều mình muốn.

Mặc dù con nay / đầy ắp tập khí, / tâm tính bất trị, / xin giúp con chặt / hết thảy ngã ái, / cho con có thể / trao ra thân mạng / cả vạn ức lần, / cho mỗi chúng sinh / mà không thấy nhọc. / Gia trì cho con, / phát khởi tấm lòng / đại bi như vậy, / làm lợi hết thảy.

Gia lực cho con / đốn sạch ngã kiến: / là gốc rễ của / sinh tử luân hồi; / hiểu được chánh pháp / Trung quán thâm sâu / rất khó thâm nhập, / thoát mọi biên kiến.

Gia trì cho con / tu tập giống như / một vị bồ tát, / quay lưng sinh tử, / hồi hướng về cho / pháp giới hữu tình, / không một phút giây / nghĩ đến lợi riêng; / cho con phát tâm / vì khắp chúng sinh / viên thành Phật quả.

Gia trì cho con / thành tựu hết thảy / giới hạnh vi tế, / trang nghiêm cẩn trọng, / không hề phóng dật, / trở thành bồ tát / toàn hảo bậc nhất.

Hãy để cho con / bên ngoài tu tập / bình thường dung dị, / bên trong thành tựu / trọn vẹn đường tu / thâm sâu mật thừa; / tâm ý dũng mãnh, / hành trì nhị đạo; / gia trì cho con / vì khắp chúng sinh / sớm thành Phật quả.

Phật mẫu thánh trí, / Ta-ra từ hòa, / ngài biết tất cả / ngỏ ngách đời con, / chuyện vui chuyện buồn, / chuyện hay chuyện dở; / xin thương cho con, / nhớ nghĩ đến con, / mẹ hiền duy nhất.

Con mang thân mạng / giao hết cho ngài, / và cho những ai / tin tưởng nơi con. / Phật mẫu thánh trí, / Ta-ra từ hòa, / con mở lòng ra / không hề che đậy. / Ta hãy cùng sinh / vào cõi tịnh độ / thanh tịnh bậc nhất. / Đưa con đến ngay, / đừng phải chờ đợi / đời kiếp nào khác.

Nguyện cho móc câu / đại từ đại bi, / phương tiện thiện xảo, / chuyển cho tâm con / trở thành chánh pháp, / chuyển cho hết thảy / chúng sinh hữu tình, / bất kể là ai / đều là mẹ con / [đứa con kém phước / không đủ túc duyên / tu theo Phật pháp].

Đọc bài nguyện này / ba lần mỗi ngày, / trong tâm nhớ đến / Phật mẫu Ta-ra / từ hòa thánh trí, / nguyện con cùng với / hết thảy những ai / hữu duyên với con / có thể vãng sinh / về cõi mình muốn.

Nguyện cho Tam bảo, / và đặc biệt là / Phật mẫu từ hòa / Ta-ra thánh trí, / tinh túy đại bi, / nắm giữ lấy con / bằng lòng trân quí, / cho mãi đến khi / con đạt giác ngộ. / Nguyện con mau chóng / diệt bốn ma vương.

Nếu trong đời này còn sống được bao nhiêu ngày, mỗi ngày đều đọc tụng bài nguyện này ba lần, không phải chỉ từ đầu môi chót lưỡi mà dụng tâm mãnh liệt, làm được như vậy sẽ tạo túc duyên gắn bó chặt chẽ, sẽ được thấy khuôn mặt của đức Tara. Không chướng ngại nào còn gây cản trở, mọi ước nguyện đều sẽ viên thành.